BỘ CÔNG AN

BỘ CÔNG AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 129/2021/TT-BCA	*Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2021*

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2020/TT-BCA ngày 26/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định trình tự, thủ tục tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố của lực lượng Công an nhân dân

Căn cứ Bộ luật Tố tụng hình sự ngày 27 tháng 11 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự ngày 12 tháng 11 năm 2021;

Căn cứ Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự ngày 26 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT- VKSNDTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định việc phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2021/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Viện kiểm sát nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT- VKSNDTC;

Căn cứ Thông tư số 119/2021/TT-BCA ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra hình sự;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2020/TT-BCA ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định trình tự, thủ tục tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố của lực lượng Công an nhân dân.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2020/TT-BCA ngày 26/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định trình tự, thủ tục tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố của lực lượng Công an nhân dân như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 7 như sau:

"1. Sau khi tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 5 Thông tư này Công an xã, phường, thị trấn, Đồn Công an, Trạm Công an tiến hành lập biên bản tiếp nhận *(theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 119/2021/TT-BCA)*, phân loại và xử lý tố giác, tin báo về tội phạm theo quy định (*tại Điều 1 Thông tư liên tịch số 01/2021/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT- VKSNDTC ngày 29/11/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017)*, cụ thể:

a) Đối với tố giác, tin báo hành vi phạm tội rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng hoặc được dư luận xã hội quan tâm; tố giác, tin báo về tội phạm đã rõ người thực hiện hành vi phạm tội hoặc rõ người bị tố giác mà có căn cứ cho rằng người đó có thể bỏ trốn, có căn cứ và cần thiết phải áp dụng các biện pháp ngăn chặn thì Công an xã, phường, thị trấn, Đồn Công an báo ngay bằng các hình thức liên lạc nhanh nhất cho Cơ quan điều tra có thẩm quyền; tổ chức ngay lực lượng đến bảo vệ hiện trường, lấy lời khai người tố giác, báo tin về tội phạm, bị hại, người làm chứng, người bị tố giác và những người có liên quan *(lập biên bản ghi lời khai theo mẫu số 140 ban hành kèm theo Thông tư số 119/2021/TT-BCA)*; xác minh, làm rõ nhân thân, lai lịch của người bị tố giác, bị hại và những người có liên quan; phát hiện, tạm giữ, bảo quản đồ vật, tài liệu có liên quan đến hành vi có dấu hiệu tội phạm *(lập biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu theo mẫu số 148 ban*

hành kèm theo Thông tư số 119/2021/TT-BCA) và chuyển tố giác, tin báo về tội phạm kèm theo đồ vật, tài liệu có liên quan cho Cơ quan điều tra có thẩm quyền *(lập phiếu chuyển nguồn tin về tội phạm theo mẫu số 03, biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng theo mẫu số 155 ban hành kèm theo Thông tư số 119/2021/TT-BCA)* trong thời hạn không quá 24 giờ kể từ khi tiếp nhận; đối với các xã ở vùng rừng núi xa xôi, hẻo lánh, hải đảo, điều kiện đi lại khó khăn thì thời hạn chuyển tố giác, tin báo về tội phạm không quá 48 giờ kể từ khi tiếp nhận;

b) Đối với tố giác, tin báo về tội phạm không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này thì Công an xã, phường, thị trấn, Đồn Công an lấy lời khai của người tố giác, báo tin về tội phạm, bị hại, người làm chứng, người bị tố giác và những người có liên quan; có mặt kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc *(lập biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra sự việc theo mẫu số 162 ban hành kèm theo Thông tư số 119/2021/TT-BCA)*, vẽ sơ đồ nơi xảy ra vụ việc *(vẽ sơ đồ nơi xảy ra vụ việc theo mẫu số 168 ban hành kèm theo Thông tư số 119/2021/TT-BCA)*, bảo vệ hiện trường; xác minh, làm rõ nhân thân, lai lịch của người bị tố giác, bị hại và những người có liên quan; xác minh sơ bộ thông tin về hậu quả thiệt hại; phát hiện, tạm giữ, bảo quản tài liệu, đồ vật có liên quan đến hành vi có dấu hiệu tội phạm và chuyển ngay tố giác, tin báo về tội phạm kèm theo tài liệu, đồ vật có liên quan cho Cơ quan điều tra có thẩm quyền trong thời hạn không quá 07 ngày kể từ khi tiếp nhận.

Trong quá trình xử lý tố giác, tin báo về tội phạm quy định tại điểm này mà có căn cứ xác định tố giác, tin báo về tội phạm thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này thì Công an xã, phường, thị trấn, Đồn Công an thực hiện theo quy định tại điểm a khoản này;

c) Trạm Công an khi tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm thì lập biên bản tiếp nhận và chuyển ngay tố giác, tin báo về tội phạm kèm theo tài liệu, đồ vật có liên quan cho Cơ quan điều tra có thẩm quyền trong thời hạn không quá 24 giờ kể từ khi tiếp nhận;

d) Trường hợp khẩn cấp, cấp bách, cần ngăn chặn ngay tội phạm hoặc cần tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám xét hoặc trưng cầu giám định ngay thì Công an xã, phường, thị trấn, Đồn Công an, Trạm Công an phải báo ngay đến Cơ quan điều tra có thẩm quyền bằng hình thức liên lạc nhanh nhất và thực hiện các biện pháp xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật".

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 16 như sau:

"2. Trường hợp xác định không có dấu hiệu tội phạm hoặc tội phạm quy định tại khoản 1 các Điều 134, 135, 136, 138, 139, 141, 143, 155, 156 của Bộ luật hình sự mà bị hại hoặc người đại diện của bị hại không yêu cầu khởi tố thì dự thảo Quyết định không khởi tố vụ án hình sự kèm theo Bản báo cáo kết thúc việc xác minh tố giác, tin báo về tội phạm, cùng hồ sơ, tài liệu liên quan báo cáo lãnh đạo, chỉ huy trực tiếp cho ý kiến trước khi trình Thủ trưởng hoặc Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra được phân công (hoặc được ủy quyền); Cấp trưởng hoặc Cấp phó cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân được phân công (hoặc được ủy quyền) duyệt, ký ban hành. Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự, Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân phải gửi Quyết định đó kèm theo tài liệu liên quan đến Viện kiểm sát cùng cấp hoặc Viện kiểm sát có thẩm quyền".

3. Thay thế một số cụm từ tại một số điều, khoản, điểm như sau:

a) Thay thế cụm từ "Biên bản tiếp nhận theo mẫu số 09, ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BCA ngày 14/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra hình sự (sau đây viết tắt là Thông tư số 61/2017)" bằng cụm từ "Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm theo mẫu số 01, ban hành kèm theo Thông tư số 119/2021/TT-BCA ngày 08/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra hình sự (sau đây viết tắt là Thông tư số 119/2021/TT-BCA)" tại khoản 1 Điều 5.

b) Thay thế cụm từ "(02 bản) theo mẫu số 196 (ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017)" bằng cụm từ "(lập 02 bản theo mẫu số 214 ban hành kèm theo Thông tư số 119/2021/TT-BCA)" tại khoản 2 Điều 5.

c) Thay thế cụm từ "sổ tiếp nhận nguồn tin về tội phạm theo mẫu số 278 (ban hành theo Thông tư số 61/2017)" bằng cụm từ "sổ theo dõi tiếp nhận, phân loại nguồn tin về tội phạm (theo mẫu số 294 ban hành kèm theo Thông tư số 119/2021/TT-BCA)" tại khoản 8 Điều 5.

d) Thay thế cụm từ "theo mẫu số 54 (ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017)" bằng cụm từ "(theo mẫu số 69 ban hành kèm theo Thông tư số 119/2021/TT-BCA)" tại điểm a khoản 2 Điều 7.

đ) Thay thế cụm từ "theo mẫu số 55 (ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017)" bằng cụm từ "(theo mẫu số 70 ban hành kèm theo Thông tư số 119/2021/TT-BCA)" tại điểm a khoản 2 Điều 7.

e) Thay thế cụm từ "(mẫu số 16 ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017)" bằng cụm từ "(theo mẫu số 24 ban hành kèm theo Thông tư số 119/2021/TT-BCA)" tại điểm b khoản 2 Điều 7.

g) Thay thế cụm từ "theo mẫu số 09 (ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017)" bằng cụm từ "(theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 119/2021/TT-BCA)" tại khoản 2 Điều 9.

h) Thay thế cụm từ "biểu mẫu số 11 (Phiếu chuyển tố giác, tin báo về tội phạm hoặc kiến nghị khởi tố) ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017" bằng cụm từ "(biểu mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 119/2021/TT-BCA)" tại Điều 11.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 2 năm 2022.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Thông tư này.

2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Công an cấp tỉnh, Thủ trưởng Cơ quan điều tra Công an các cấp, Cấp trưởng các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

3. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện chủ trì, phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm tra, xác minh sơ bộ tố giác, tin báo về tội phạm của Công an xã, phường, thị trấn, Đồn Công an.

4. Trong quá trình thực hiện Thông tư này nếu có vướng mắc, Công an các đơn vị, địa phương báo cáo về Bộ (qua Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an, Cục An ninh điều tra Bộ Công an) để có hướng dẫn kịp thời./.

BỘ TRƯỞNG

Đại tướng Tô Lâm

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng